

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **23/2021/HNGĐ-ST**
Ngày: 30/7/2021
V/v tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con chung”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI DƯƠNG, TỈNH HẢI DƯƠNG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông **Phạm Thành Hưng**

Các Hội thẩm nhân dân: Bà **Ngô Thị Thời** và ông **Nguyễn Minh Tân**

- Thư ký phiên toà: Bà **Nguyễn Thị Quỳnh Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương tham gia phiên toà: Ông **Nguyễn Quang Hưng** - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 7 năm 2021, tại Trụ sở Toà án nhân dân thành phố Hải Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân và gia đình thụ lý số: 44/2021/TLST-HNGĐ ngày 25 tháng 01 năm 2021 về tranh chấp: “Ly hôn, nuôi con chung” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 26/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 14 tháng 7 năm 2021 giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Chị **Nghiêm Thị Ph**, sinh năm 1991.

ĐKKHKT và chỗ ở: Nguyễn Thượng Mẫn, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

- Bị đơn: Anh **Phạm Minh Th**, sinh năm 1990

ĐKKHKT: phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

Chỗ ở hiện nay: Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương.

- Người làm chứng:

+ Bà **Vũ Thị La**, sinh năm 1969.

Địa chỉ: Nguyễn Thượng Mẫn, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương.

+ Ông **Phạm Minh Thu**, sinh năm 1952.

Địa chỉ: Nguyễn Lương Bằng, phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương.
Các đương sự đều có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, nguyên đơn chị Nghiêm Thị Ph trình bày: Chị và anh Phạm Minh Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện có đăng ký kết hôn tại UBND phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương ngày 25/12/2017. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn về mọi mặt trong sinh hoạt hàng ngày, không chia sẻ hoặc cùng nhau bàn bạc, thống nhất công việc làm ăn kinh tế, chỗ ở và nuôi con. Anh chị đã sống ly thân được khoảng một năm nay, không ai quan tâm đến ai, mỗi người lo một cuộc sống riêng. Nay chị nhận thấy không còn tình cảm với anh Th, nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị được ly hôn.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Thảo Li, sinh ngày 10/01/2018. Chị xin được nuôi con cho đến khi thành niên và không yêu cầu anh Th phải cấp dưỡng nuôi con chung. Mặc dù chị có một con riêng đang tự nuôi dưỡng mà không có sự hỗ trợ của người bố, nhưng chị khẳng định mình có đầy đủ các điều kiện để nuôi cả hai con. Hiện nay chị đang ở và buôn bán tại Nguyễn Thượng Mẫn, phường Nguyễn Trãi, thành phố Hải Dương cùng bố mẹ đẻ, ngoài ra còn có cửa hàng kinh doanh tại phố Phạm Ngũ Lão, thành phố Hải Dương; thu nhập trung bình khoảng 20 triệu/1 tháng. Hàng ngày, chị thuê nhân viên bán hàng còn chị là người quản lý chung. Bố mẹ chị đều còn trẻ và hiện tại đều ở nhà nên có thể hỗ trợ chị trong việc chăm sóc, nuôi dưỡng con.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại bản tự khai, biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, bị đơn anh Phạm Minh Th trình bày: Anh xác định về điều kiện và thời gian kết hôn của vợ chồng như chị Ph trình bày là hoàn toàn đúng. Quá trình chung sống vợ chồng phát sinh mâu thuẫn do có nhiều điểm khác biệt trong tính cách nên không có sự đồng cảm, quan tâm, chia sẻ. Chị Ph đã về nhà bố mẹ đẻ sống được một năm nay, anh chị độc lập với nhau về kinh tế, ai lo cuộc sống riêng của người đó. Nay chị Ph làm đơn xin ly hôn, anh nhất trí vì xác định vợ chồng không thể hàn gắn được tình cảm.

Về con chung: Vợ chồng có 01 con chung là Phạm Thảo Li, sinh ngày 10/01/2018, hiện tại cháu Li đang ở với anh cùng với bố mẹ đẻ của anh. Nếu ly hôn, anh xin được nuôi con cho đến khi thành niên và không yêu cầu chị Ph phải cấp dưỡng nuôi con chung. Anh Th trình bày anh cũng có đủ các điều kiện để nuôi con. Hiện tại anh đang công tác tại Đội văn phòng-Công an huyện Bình Giang, thu nhập ổn định, ngoài ra anh còn làm thêm công việc lái xe dịch vụ và kinh doanh cá

cảnh, thu nhập trung bình mỗi tháng khoảng 12 triệu đồng. Anh đang ở chung với bố mẹ đẻ tại phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, bố anh là cán bộ hưu trí, mẹ bán hàng tại chợ Thanh Bình, cả hai người đều có thu nhập ổn định, chỗ ở gần trường cháu học chỉ cách vài trăm mét nên rất thuận lợi việc đưa đón. Trường hợp anh bận công việc thì bố mẹ anh hỗ trợ trong việc chăm sóc, đưa đón con đi học giúp. Anh cho rằng chị Ph một mình quản lý nhiều cửa hàng, bận việc buôn bán nên ít thời gian chăm con. Hơn nữa, chị Ph có 01 con riêng, nên tình cảm dành cho con chung sẽ bị san sẻ và nếu chị Ph cùng lúc chăm nuôi hai người con sẽ rất vất vả, không thể chăm sóc chu đáo cho các con được toàn diện, bởi vậy anh đề nghị Tòa án giao con chung của anh chị cho anh là người trực tiếp nuôi dưỡng.

Về tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Vợ chồng không có nên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa ông Phạm Minh Thu là bố đẻ của anh Phạm Minh Th trình bày:

Sau khi kết hôn và tổ chức hôn lễ trên cơ sở tự nguyện, vợ chồng chị Ph, anh Th chung sống cùng gia đình ông. Anh Th là lái xe Công an huyện Bình Giang, chị Ph làm kinh doanh tự do. Quá trình chung sống, vợ chồng mâu thuẫn cụ thể như thế nào ông không nắm được, chỉ biết khoảng gần một năm trở lại đây chị Ph không về nhà ông ở mà chỉ thỉnh thoảng qua lại đón con về chơi mấy hôm. Chị Ph nói về ở cùng nhà mẹ đẻ để thuận tiện cho việc buôn bán. Ông cũng khuyên bảo chị Ph nhiều lần và trực tiếp trao đổi với thông gia để chị Ph về đoàn tụ cùng gia đình nhưng chị Ph kiên quyết không về. Nay chị Ph làm đơn ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo quy định của pháp luật. Vợ chồng anh chị có 01 con chung là Phạm Thảo Li, sinh ngày 10/01/2018. Nếu hai vợ chồng ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết cho anh Th được nuôi con vì anh Th có công việc và thu nhập ổn định. Vợ chồng ông còn khỏe, có thể hỗ trợ anh Th trong việc đưa đón con đi học cũng như hỗ trợ về vật chất cho anh Th nuôi dưỡng chăm sóc con. Hơn nữa ông là người cùng trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cháu Thảo Linh từ khi cháu còn ăn sữa đến nay; cháu đang ăn, ở, đi học ổn định cùng gia đình ông, nên ông tha thiết đề nghị Tòa án giao con cho anh Th trực tiếp nuôi, ông bà tự nguyện hỗ trợ về vật chất và có trách nhiệm chăm lo nuôi dạy cháu Li cùng anh Th. Ông cũng xác định vợ chồng anh Th không có tài sản chung, nợ chung và không có công sức gì đóng góp đối với gia đình ông.

Tại biên bản lấy lời khai và tại phiên tòa, bà Vũ Thị Lalà mẹ đẻ của chị Nghiêm Thị Ph trình bày:

Về thời gian và điều kiện kết hôn như lời trình bày của chị Ph và anh Th là đúng. Khi anh chị xảy ra mâu thuẫn chị Ph chuyển về nhà bà ở hẳn từ giữa năm 2020 đến nay, hai bên gia đình đã khuyên bảo nhiều lần nhưng anh chị không về đoàn tụ. Bà đề nghị Tòa án giải quyết ly hôn theo nguyện vọng của chị Ph để mỗi

người sớm ổn định cuộc sống riêng. Chị Ph có một con riêng đang ở cùng chị và ông bà, người bố của con riêng chị Ph không có trách nhiệm cấp dưỡng và không về thăm con khi nào, lúc chị Ph bận thì ông bà là người trông nom, đưa đón cháu đi học giúp chị Ph. Bà cũng đề nghị Toà án giao con chung cho chị Ph chăm sóc nuôi dưỡng vì chị Ph có điều kiện về chỗ ở, thu nhập cũng như thời gian cho con phát triển toàn diện hơn anh Th. Chị Ph trực tiếp sống cùng ông bà nên ông bà sẽ hỗ trợ chị Ph trong việc chăm sóc con chung. Anh Th, chị Ph không có tài sản chung, nợ chung và không có công sức gì đóng góp với gia đình bà.

Đại diện chính quyền địa phương hai bên gia đình cũng như hàng xóm đều xác định: Khi xảy ra mâu thuẫn vợ chồng chị Ph anh Th không báo cáo gì nên địa phương không nắm được cụ thể, địa phương cũng chưa tiến hành hoà giải cho anh chị lần nào. Về vấn đề ly hôn, nuôi con chung, đề nghị Toà án giải quyết theo quy định của pháp luật để đảm bảo ổn định cuộc sống hai bên và tạo điều kiện tốt nhất sự cho sự phát triển toàn diện của con chung, con riêng.

Tại Công văn phúc đáp của Công an huyện Bình Giang thể hiện anh Phạm Minh Th đang công tác tại Công an huyện Bình Giang, nhiệm vụ chủ yếu của anh Th là lái xe nên ngoài việc làm giờ hành chính thì phải thực hiện việc trưng dụng theo sự phân công của lãnh đạo đơn vị. Anh Th có thu nhập ổn định và được tăng lương từ tháng 6/2021.

Tại đơn trình bày có xác nhận của trường mầm non Hoa Thủy Tiên nơi cháu Thảo Linh đang học, xác nhận hiện cháu Li học tại trường mầm non Hoa Thủy Tiên. Cháu phát triển tốt về thể chất lẫn tinh thần, mọi hoạt động phát triển bình thường. Tiền học hàng tháng là do anh Th trực tiếp đóng, ông bà nội của cháu cũng thường xuyên đưa, đón cháu đi học.

Tại phiên toà: Nguyên đơn, bị đơn vẫn giữ nguyên quan điểm về việc xin ly hôn và giải quyết về con chung. Về tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Không yêu cầu Toà án giải quyết.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương xác định việc chấp hành pháp luật của Thẩm phán, thư ký trong quá trình thu thập chứng cứ, người tiến hành tố tụng tại phiên toà chấp hành đúng quy định của BLTTDS, người tham gia tố tụng: Nguyên đơn, bị đơn chấp hành đúng quy định của pháp luật. Về đường lối giải quyết vụ án, đề nghị HĐXX Áp dụng: Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Luật phí và lệ phí; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội. Về quan hệ vợ chồng: Xử chị Nghiêm Thị Ph được ly hôn anh Phạm Minh Th. Về con chung: Giao con Phạm Thảo Li sinh ngày 10/01/2018 cho chị Ph trực tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục cho đến khi thành niên. Chấp nhận sự tự nguyện của chị Ph về việc không yêu cầu anh Th cấp dưỡng tiền nuôi

con chung. Về tài sản chung: Không yêu cầu Tòa án giải quyết. Về án phí: Chị Ph phải chịu 300.000 đồng án phí Hôn nhân gia đình sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra công khai tại phiên tòa, trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của các đương sự, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] *Về tố tụng:* Đây là vụ án Ly hôn, tranh chấp về nuôi con khi ly hôn thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự; Anh Phạm Minh Th mặc dù công tác tại Công an huyện Bình Giang nhưng có đăng ký hộ khẩu thường trú và sinh sống cùng bố mẹ đẻ tại phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương, nên vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của TAND thành phố Hải Dương theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] *Về nội dung:*

2.1. *Quan hệ hôn nhân:* Chị Nghiêm Thị Ph và anh Phạm Minh Th được tự do tìm hiểu và đăng ký kết hôn tại UBND phường Thanh Bình, thành phố Hải Dương ngày 25/12/2017, đây là hôn nhân hợp pháp. Vợ chồng chung sống hạnh phúc được thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn. Mâu thuẫn cơ bản và xuyên suốt trong quá trình chung sống của anh chị là do bất đồng về quan điểm, không chia sẻ được với nhau về công việc, cuộc sống sinh hoạt hàng ngày, khiến tình cảm ngày càng rạn nứt và không thể hàn gắn được. Anh chị đã sống ly thân được hơn một năm nay, không ai quan tâm đến ai, mỗi người lo một cuộc sống riêng. Hai bên gia đình đã khuyên bảo nhiều lần; bản thân anh chị cũng đã tìm mọi biện pháp để khắc phục nhưng tình trạng hôn nhân vẫn không được cải thiện. Đến thời điểm hiện tại, anh chị đều xác định tình cảm vợ chồng không còn, chị Ph xin ly hôn anh Th nhất trí. Điều đó khẳng định: Mâu thuẫn giữa vợ chồng anh chị đã đến mức trầm trọng, đời sống chung không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được, nên HĐXX xử cho chị Nghiêm Thị Ph được ly hôn anh Phạm Minh Th.

2.2. *Về con chung:* Vợ chồng có 01 con chung là cháu Phạm Thảo Li sinh ngày 10/01/2018. Quá trình giải quyết ly hôn chị Ph và anh Th đều có nguyện vọng nuôi con chung, anh chị đều có quan điểm người trực tiếp nuôi con tự nguyện không yêu cầu người không trực tiếp nuôi con phải cấp dưỡng nuôi con chung. HĐXX nhận thấy, nguyện vọng xin nuôi con của anh chị là hoàn toàn chính đáng. Chị Ph, anh Th đều có thu nhập ổn định và đang ở chung nhà đất với bố mẹ đẻ nên điều kiện về kinh tế, về chỗ ở cũng như sự hỗ trợ của hai bên gia đình là ngang nhau. Tuy nhiên, chị Ph đã có một con riêng là cháu Nghiêm Phương Thảo, sinh ngày 09/7/2016 vẫn còn nhỏ, hiện chị đang trực tiếp nuôi cháu Thảo mà không có sự hỗ

trợ về mọi mặt từ bố đẻ của cháu Thảo. Mặt khác, một mình chị trực tiếp quản lý nhiều cửa hàng đã mất rất nhiều thời gian, nếu cùng lúc chị phải nuôi hai con nhỏ thì sẽ rất vất vả, việc chăm sóc con chung phần nào sẽ bị hạn chế hơn nếu chỉ phải chăm sóc một cháu bé. Hiện nay, cháu Thảo Linh đang ở cùng gia đình anh Th, cháu vẫn khỏe mạnh, phát triển tốt về mọi mặt cả về thể chất và tinh thần, điều đó khẳng định những căn cứ chị Ph đưa ra rằng nếu con chung ở với chị sẽ đảm bảo hơn khi cháu ở với anh Th là không có cơ sở. Để tránh sự xáo trộn không cần thiết về cuộc sống, sinh hoạt và đảm bảo cho sự phát triển toàn diện của con chung về mọi mặt, HĐXX xử sẽ xem xét giao con chung cho anh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục đến khi thành niên theo đúng các quy định của Luật Hôn nhân gia đình. Chấp nhận sự tự nguyện của anh Th về việc không yêu cầu chị Ph phải cấp dưỡng tiền nuôi con chung.

2.3. Tài sản chung, nợ chung, công sức chung: Chị Ph và anh Th xác định vợ chồng không có tài sản chung, nợ chung, công sức chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết, nên HĐXX không xem xét.

2.4. Án phí: Chị Nghiêm Thị Ph phải chịu án phí ly hôn sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

2.5. Quyền kháng cáo: Các đương sự có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ: Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, Điều 271, 273 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về hôn nhân: Chị Nghiêm Thị Ph được ly hôn anh Phạm Minh Th.

2. Về con chung: Giao con chung Phạm Thảo Li, sinh ngày 10/01/2018 cho anh Phạm Minh Th trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi thành niên (đủ 18 tuổi). Chấp nhận sự tự nguyện của anh Th về việc không yêu cầu chị Ph cấp dưỡng nuôi con chung.

Chị Ph có quyền, nghĩa vụ thăm nom, chăm sóc con chung không ai được cản trở.

3. Về án phí: Chị Nghiêm Thị Ph phải chịu 300.000đ tiền án phí sơ thẩm ly hôn, được đối trừ tiền tạm ứng án phí chị Ph đã nộp theo biên lai thu số AA/2018/5019 ngày 20 tháng 01 năm 2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Dương, tỉnh Hải Dương. Chị Ph đã thực hiện xong nghĩa vụ về án phí.

4. Về quyền kháng cáo: Nguyên đơn, bị đơn có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND thành phố Hải Dương;
- Chi cục THADS TP. Hải Dương;
- Các đương sự (nguyên đơn, bị đơn);
- Cơ quan đã thực hiện việc đăng ký kết hôn để ghi vào sổ hộ tịch;
- Lưu hồ sơ.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Hưng

**THÀNH VIÊN
HỘI ĐỒNG XÉT XỬ**

**THẨM PHÁN
CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Phạm Thành Hưng